

Số: 812/VEAM-TCNS

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2023

V/v mời tham gia thực hiện môi giới bảo hiểm trách  
nhiệm cho nhà quản lý doanh nghiệp tại VEAM

Kính gửi: Các đơn vị môi giới bảo hiểm

Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) thông báo và kính mời các đơn vị tham gia thực hiện môi giới bảo hiểm trách nhiệm cho nhà quản lý doanh nghiệp tại VEAM với nội dung như sau:

**1. Nội dung, phạm vi công việc:** Tư vấn, giúp VEAM triển khai các công việc liên quan đến mua bảo hiểm trách nhiệm cho người quản lý. Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm.

**2. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm:** Đáp ứng các yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm (Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm).

**3. Yêu cầu về Hồ sơ:**

- Đơn vị môi giới bảo hiểm nộp 02 bộ Hồ sơ đề xuất (01 bản gốc và 01 bản sao), gồm:

+ Thư quan tâm.

+ Hồ sơ năng lực, kinh nghiệm theo danh mục nêu tại Phụ lục II.

+ Đề xuất Phương án và kế hoạch thực hiện.

- Quy cách hồ sơ: Hồ sơ được niêm phong trong túi đựng hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không được niêm phong theo quy định, VEAM sẽ từ chối nhận hồ sơ.

- Thời gian nộp hồ sơ: Trước 15h00, ngày 24 tháng 11 năm 2023.

- Địa chỉ nhận hồ sơ: Nộp trực tiếp tại trụ sở VEAM, Lô D, Khu D1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Hà Nội. Người nhận: bà Nguyễn Thùy Linh, chuyên viên Ban Tổ chức Nhân sự VEAM (Phòng 403, Tầng 4, Tòa nhà VEAM).

**4. Đánh giá:**

- Phương pháp đánh giá đơn vị môi giới bảo hiểm: theo quy định tại Phụ lục III đính kèm

- Đơn vị môi giới đáp ứng tất cả các tiêu chí yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm quy định tại Phụ lục II sẽ có điểm xếp hạng cao nhất theo quy định tại Phụ lục III sẽ được mời đến thương thảo và xem xét, ký kết hợp đồng.

Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ Ms. Nguyễn Thùy Linh, chuyên viên Ban Tổ chức Nhân sự VEAM, điện thoại: 024 6280 0802 - Máy lẻ: 402.

Trân trọng ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đăng Website;
- TGD (để b/c);
- Ban ĐTPT;
- Lưu: VT, TCNS.

**TU. TỔNG GIÁM ĐỐC  
TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC NHÂN SỰ**



**Phạm Tú Anh**



## Phụ lục I

### PHẠM VI CÔNG VIỆC CỦA ĐƠN VỊ MÔI GIỚI BẢO HIỂM

(Kèm theo Văn bản số 812 / VEAM-TCNS ngày 16 /11/2023)

1. Tư vấn, giúp VEAM triển khai các công việc liên quan đến mua bảo hiểm trách nhiệm cho nhà quản lý doanh nghiệp tại VEAM, gồm:

- Cung cấp thông tin về loại hình bảo hiểm, điều kiện, điều khoản, phí bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm cho VEAM.

- Tư vấn cho VEAM trong việc đánh giá rủi ro, lựa chọn loại hình bảo hiểm, điều kiện, điều khoản, biểu phí bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm.

- Đàm phán, thu xếp giao kết hợp đồng bảo hiểm giữa doanh nghiệp bảo hiểm và VEAM.

- Thực hiện các công việc khác có liên quan đến việc đàm phán, thu xếp thực hiện hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu của VEAM.

2. Thời gian bắt đầu thực hiện tư vấn: Tháng 11, 12/2023.

3. Thời gian thực hiện công việc tư vấn: Sau khi hai bên ký hợp đồng.



**Phụ lục II**  
**YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM**  
 (Kèm theo Văn bản số 812/VEAM-TCNS ngày 16/11/2023)



| STT | Tiêu chí                     | Nội dung yêu cầu  | Tài liệu chứng minh  | Ghi chú        |
|-----|------------------------------|---|--|----------------|
| 1   | <b>Tư cách hợp lệ</b>        | Hạch toán tài chính độc lập   | Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh                                       | Bắt buộc       |
|     |                              | Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp. | Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Cam kết của đơn vị môi giới bảo hiểm | Bắt buộc       |
|     |                              | Hoạt động trong lĩnh vực môi giới bảo hiểm, đủ năng lực hoạt động môi giới bảo hiểm theo quy định của pháp luật   | Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh                                       | Bắt buộc       |
| 2   | <b>Năng lực, kinh nghiệm</b> | Vốn điều lệ từ 10 tỷ đồng trở lên   | Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh                                       | Bắt buộc       |
|     |                              | Tối thiểu 10 năm hoạt động môi giới bảo hiểm  | Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh                                       | Bắt buộc       |
|     |                              | Tối thiểu 03 hợp đồng môi giới bảo hiểm   | Hợp đồng đã thực hiện  | Bắt buộc       |
|     |                              | Kinh nghiệm khác:<br>Kinh nghiệm môi giới bảo hiểm cho các Doanh nghiệp có quy mô tương tự như VEAM   | Hợp đồng đã thực hiện  | Không bắt buộc |
|     |                              | Kinh nghiệm tư vấn đầu thầu liên quan đến bảo hiểm trách nhiệm  | Hợp đồng đã thực hiện  | Không bắt buộc |
| 3   | <b>Nhân sự</b>               | Tối thiểu 05 lao động   | Hợp đồng lao động  | Bắt buộc       |
|     |                              | Chuyên viên tư vấn bảo hiểm:<br>Tối thiểu 3 người tư vấn kỹ thuật bảo hiểm tốt nghiệp đại học trở lên, bằng cấp/chứng chỉ bảo hiểm và có kinh nghiệm làm việc tối thiểu 05 năm trở lên  | Hợp đồng lao động, chứng chỉ, tài liệu có liên quan                      | Bắt buộc       |
|     |                              | Tiêu chí khác :<br>Kinh nghiệm tư vấn đầu thầu liên quan đến bảo hiểm trách nhiệm và có kinh nghiệm làm việc tối thiểu 5 năm trở lên  | Hợp đồng lao động, chứng chỉ, tài liệu có liên quan                      | Không bắt buộc |



### Phụ lục III

## PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ ĐƠN VỊ MÔI GIỚI BẢO HIỂM

(Kèm theo Văn bản số 812 / VEAM-TCNS ngày 16 /11/2023)

Việc đánh giá đơn vị môi giới bảo hiểm thực hiện như sau:

#### 1. Bước 1: Đánh giá về năng lực kinh nghiệm:

- Phương pháp: Đánh giá theo tiêu chí ĐẠT/KHÔNG ĐẠT.
- Cơ sở: Căn cứ yêu cầu nêu tại Phụ lục II.
- Nhà cung cấp được đánh giá là “ĐẠT” tất cả các tiêu chí “bắt buộc” nêu tại Phụ lục II sẽ được tiếp tục đánh giá, xếp loại theo nội dung nêu tại Bước 2.
- Nhà cung cấp được đánh giá là “KHÔNG ĐẠT” bất cứ một tiêu chí “bắt buộc” nêu tại Phụ lục II sẽ bị loại hồ sơ và không được đánh giá Bước 2.

#### 2. Bước 2: Đánh giá, xếp loại đơn vị môi giới bảo hiểm

- Nhà cung cấp được đánh giá “ĐẠT” Bước 1 sẽ được tiếp tục xem xét, đánh giá làm cơ sở xếp loại, lựa chọn.
- Phương pháp đánh giá: Theo phương pháp chấm điểm nêu tại Bảng dưới đây:

| STT | Tiêu chuẩn   | Điểm tối đa | Thang điểm chi tiết | Mức điểm yêu cầu tối thiểu |
|-----|--|-------------|---------------------|----------------------------|
| I   | <b>Kinh nghiệm và năng lực của đơn vị môi giới bảo hiểm</b>                    | <b>50</b>   |                     | <b>40</b>                  |
| 1   | Vốn điều lệ  | 5           |                     | 3                          |
| -   | Trên 15 tỷ   |             | 5                   |                            |
| -   | Từ 10 - 15 tỷ  |             | 3                   |                            |
| 2   | Số năm hoạt động môi giới bảo hiểm   | 10          |                     | 8                          |
| -   | Trên 15 năm  |             | 10                  |                            |
| -   | Từ 10 - 15 năm   |             | 8                   |                            |
| 3   | Số hợp đồng môi giới bảo hiểm  | 15          |                     | 13                         |
| -   | Trên 05 hợp đồng   |             | 15                  |                            |
| -   | Từ 03 đến 05 hợp đồng  |             | 13                  |                            |
| 4   | Kinh nghiệm môi giới bảo hiểm cho các Doanh nghiệp có quy mô tương tự như VEAM | 15          |                     | 13                         |
| -   | Trên 03 hợp đồng   |             | 15                  |                            |
| -   | Từ 01 đến 03 hợp đồng  |             | 13                  |                            |
| -   | Không có   |             | 0                   |                            |
| 5   | Kinh nghiệm tư vấn đấu thầu liên quan đến bảo hiểm trách nhiệm                 | 5           |                     | 3                          |
| -   | Trên 03 hợp đồng   |             | 5                   |                            |
| -   | Từ 01 đến 03 hợp đồng  |             | 3                   |                            |
| -   | Không có   |             | 0                   |                            |



| STT        | Tiêu chuẩn   | Điểm tối đa | Thang điểm chi tiết | Mức điểm yêu cầu tối thiểu |
|------------|--|-------------|---------------------|----------------------------|
| <b>II</b>  | <b>Nhân sự chủ chốt</b>  | <b>20</b>   |                     | <b>16</b>                  |
| 1          | Số năm kinh nghiệm của Tư vấn kỹ thuật bảo hiểm  | 15          |                     | 13                         |
| -          | Trên 10 năm  |             | 15                  |                            |
| -          | Từ 5 đến 10 năm  |             | 13                  |                            |
| 2          | Nhân sự có kinh nghiệm tư vấn đầu thầu bảo hiểm trách nhiệm                                  | 5           |                     | 3                          |
| -          | Trên 03 người  |             | 5                   |                            |
| -          | Từ 01 đến 03 người   |             | 3                   |                            |
| <b>III</b> | <b>Phương án và kế hoạch thực hiện</b>   | <b>30</b>   |                     | <b>24</b>                  |
| 1          | Phương án thực hiện công việc tư vấn trong quá trình lựa chọn và thực hiện hợp đồng bảo hiểm | 15          |                     | 13                         |
| -          | Có đề xuất và trình bày phương án thực hiện công việc tư vấn đầy đủ rõ ràng                  |             | 15                  |                            |
| -          | Có đề xuất và trình bày phương án thực hiện công việc tư vấn nhưng không đầy đủ/rõ ràng      |             | 13                  |                            |
| -          | Không nêu  |             | 0                   |                            |
| 2          | Kế hoạch triển khai  | 10          |                     | 8                          |
| -          | Nêu đầy đủ, rõ ràng, được đánh giá là tốt  |             | 10                  |                            |
| -          | Có nêu, nhưng chưa đầy đủ rõ ràng được đánh giá là chấp nhận được                            |             | 8                   |                            |
| -          | Không nêu  |             | 0                   |                            |
| 3          | Kế hoạch bố trí nhân sự triển khai (tối thiểu 02 người)                                      | 5           |                     | 3                          |
| -          | Bố trí nhân sự đủ, hợp lý, phối hợp làm việc rõ ràng   |             | 5                   |                            |
| -          | Bố trí nhân sự đủ, hợp lý nhưng cách thức phối hợp chưa rõ ràng                              |             | 3                   |                            |
| -          | Không nêu  |             | 0                   |                            |

- Xếp loại: Nhà cung cấp có tổng số điểm nhỏ hơn 80 điểm sẽ bị loại. Nhà cung cấp có số điểm từ 80 điểm trở lên sẽ được xếp hạng theo thứ tự từ trên xuống.

- Nhà cung cấp có thứ hạng cao nhất sẽ được lựa chọn để mời đàm phán Hợp đồng.

- Trường hợp có số điểm ngang nhau, nhà cung cấp có số điểm cao hơn đối với tiêu chí nêu tại Mục 4, Phần I, Bảng nêu trên sẽ được chọn để đàm phán Hợp đồng./.